

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023
của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 7, nhiệm vụ trọng tâm
tháng 8 năm 2023 của tỉnh Quảng Ngãi**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; nỗ lực, đặt quyết tâm cao nhất, quyết liệt trong hành động; phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường; đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức làm việc; thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Kế hoạch đã đặt ra. Tập trung triển khai hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện 3 Chương trình mục tiêu Quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030, chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng của tỉnh, nhất là các dự án lớn, có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc tồn đọng, kéo dài trong nhiều năm của doanh nghiệp; tăng cường hỗ trợ, đẩy nhanh tiến độ triển khai và thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Đẩy mạnh các biện pháp thúc đẩy phát triển hoạt động thương mại, dịch vụ và du lịch trên địa bàn tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 7 NĂM 2023

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7 năm 2023 ước tăng 2,38% so với tháng 6/2023¹ và tăng 9,78% so với tháng 7/2022.

Tính chung 7 tháng ước tăng 0,06% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm tăng khá so với cùng kỳ như: Đá khai thác tăng 8,4%; quần áo may tăng 21,9%; phân bón tăng 9,4%; sản phẩm lọc hóa dầu tăng 4,5%... Một số sản phẩm giảm như: Sữa các loại giảm 15,5%; nước ngọt giảm 20,0%; sợi các loại giảm 12,4%; giày

¹ Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 1,48%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,57%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 8,82%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,93%.

da giảm 26,5%; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 33,8%; sắt, thép giảm 30,4%.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

Về trồng trọt: Nhiệm vụ trọng tâm của trồng trọt trong tháng là chăm sóc lúa và các loại cây trồng vụ Hè – Thu. Diện tích lúa vụ Hè – Thu gieo sạ được 35.135 ha, giảm 0,1% so với cùng kỳ; hiện nay, trà lúa sớm đang trong giai đoạn làm đồng - chắc xanh; trà chính vụ ở giai đoạn đứng cái - tượng khối sơ khai; trà lúa muộn ở giai đoạn đẻ nhánh. Diện tích ngô ước đạt 4.661 ha, tăng 3,1%; lạc ước đạt 1.672 ha, tăng 3,8%.

Về chăn nuôi: Chăn nuôi được duy trì ổn định, tăng giảm không đáng kể; đàn trâu giảm 1,2%, đàn bò giảm 1,9%, đàn lợn giảm 0,2%. Xảy ra dịch bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò tại một số hộ đã kịp thời xử lý.

- Lâm nghiệp

Thời tiết nắng nóng nên diện tích rừng trồng mới giảm, ước đạt 338 ha, giảm 14,6%, lũy kế 7 tháng ước đạt 8.843 ha, tăng 3%. Việc khai thác lâm sản tập trung vào gỗ rừng trồng (gỗ nguyên liệu giấy), giá thu mua gỗ keo giảm mạnh; nhiều diện tích keo từ 1-3 năm tuổi bị gãy đổ do nhiễm nấm đã làm cho diện tích keo đến chu kỳ cho khai thác gỗ đạt thấp, sản lượng gỗ khai thác giảm mạnh, giảm 11,2% so với cùng kỳ. Qua tổ chức tuần tra, kiểm tra và truy quét, phát hiện 19 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, không xảy ra cháy rừng.

- Thủy sản

Sản lượng thủy sản trong tháng 7 ước đạt 31.737 tấn, tăng 2,8% so với tháng 7/2022². Lũy kế 7 tháng, sản lượng thủy sản ước đạt 182.763 tấn, tăng 1,3% so với cùng kỳ; trong đó: Sản lượng khai thác ước đạt 178.33 tấn, tăng 1,5%, sản lượng nuôi trồng ước đạt 4.430 tấn, giảm 3,4%.

c) Thương mại và dịch vụ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2023 tăng 0,4% so với tháng trước, tăng 2,41% so với tháng 7/2022. Bình quân 7 tháng, CPI tăng 3,07% so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng ước đạt 5.993 tỷ đồng, giảm 0,2% so với tháng trước và tăng 8,5% so với tháng 7/2022. Lũy kế 7 tháng ước đạt 41.265 tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 227 triệu USD, tăng 0,6% so với tháng trước, tăng 10,4% so với tháng 7/2022. Lũy kế 7 tháng ước đạt 1.430 triệu USD, tăng 7,4% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 306 triệu USD, tăng 17,5% so với tháng trước, giảm 9,3% so với 7/2022. Lũy kế 7 tháng ước đạt 2.099 triệu USD, giảm 3,4% so với cùng kỳ.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận

² Trong đó: Sản lượng khai thác tăng 2,8%; sản lượng nuôi trồng tăng 1,1%.

tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 451 tỷ đồng, tăng 1,2% so với tháng trước và tăng 10,3% so với cùng kỳ; lũy kế 7 tháng ước đạt 2.995 tỷ đồng, tăng 22,4% so với cùng kỳ, trong đó, vận tải hành khách tăng 45,6%; vận tải hàng hóa tăng 15,7%; hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 18,4%.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ giao là 6.789,417 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 6.949,417 tỷ đồng³ (bao gồm nguồn vốn bội chi ngân sách địa phương là 236,7 tỷ đồng và nguồn vốn chi đầu tư phát triển khác là 104,32 tỷ đồng), trong đó: Vốn ngân sách địa phương là 4.527,8 tỷ đồng⁴, vốn ngân sách Trung ương là 2.421,6 tỷ đồng⁵. Đến nay, tỉnh đã phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện giao vốn năm 2023 là 5.775,132 tỷ đồng, còn lại chưa phân khai là 1.174,285 tỷ đồng⁶, sẽ giao vốn trong thời gian tới khi các dự án đủ điều kiện.

Ước đến ngày 31/7/2023, giải ngân khoảng 2.883 tỷ đồng, bằng 42,5% kế hoạch vốn Thủ tướng chính phủ giao và bằng 41,5% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao, trong đó: Ngân sách địa phương giải ngân khoảng 1.804 tỷ đồng (tương ứng đạt 41,3%-39,8%), ngân sách trung ương ước khoảng 1.079 tỷ đồng (đạt 44,6%).

đ) Thu, chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 7 ước đạt 2.058 tỷ đồng. Lũy kế thu ngân sách nhà nước 7 tháng đầu năm 2023 ước đạt 14.709 tỷ đồng, bằng 75,1% so với cùng kỳ, bằng 61,6% dự toán năm do HĐND tỉnh giao và 62,8% dự toán trung ương giao; trong đó, thu nội địa ước đạt 10.090 tỷ đồng⁷, bằng 64,9% dự toán do HĐND tỉnh giao và 66,9% dự toán trung ương giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 4.571 tỷ đồng, bằng 56,4% dự toán.

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 2.506 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước đạt 8.174 tỷ đồng, tăng 40,2% so với cùng kỳ và bằng 46,6% dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng không có dự án được cấp mới, lũy kế từ đầu năm đến nay có 02 dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đầu tư, với số vốn đăng ký 165,085 triệu USD⁸.

Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng có 01 dự án mới được chấp thuận

³ Cao hơn trung ương giao 160 tỷ đồng từ nguồn thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước là 130 tỷ đồng và vốn sở xố kiến thiết là 30 tỷ đồng.

⁴ Bao gồm: XDCB tập trung là 1.561,1 tỷ đồng, thu SĐĐ là 2.500 tỷ đồng, thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước là 130 tỷ đồng và thu từ XSKT là 100 tỷ đồng

⁵ Bao gồm: Vốn hỗ trợ có mục tiêu theo ngành, lĩnh vực là 822,5 tỷ đồng; đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là 440 tỷ đồng; vốn Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH là 631 tỷ đồng; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 497,373 tỷ đồng; vốn nước ngoài là 30,762 tỷ đồng.

⁶ Ngân sách địa phương 893,667 tỷ đồng; ngân sách trung ương 280,618 tỷ đồng.

⁷ Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 5.349 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất ước đạt 749 tỷ đồng; thu từ hoạt động xổ số kiến thiết 64 tỷ đồng; thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước 31 tỷ đồng.

⁸ Nhà máy sản xuất vải Sedo -Dung Quất; Nhà máy sản xuất khí công nghiệp Messer - Quảng Ngãi.

chủ trương đầu tư. Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 05 dự án được cấp mới⁹, với tổng vốn đăng ký 3.259 tỷ đồng.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 104 doanh nghiệp¹⁰, giảm 0,9% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 431 tỷ đồng, giảm 33,4% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng, số doanh nghiệp mới thành lập 657 doanh nghiệp¹¹, tăng 11,8% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 3.213 tỷ đồng, số doanh nghiệp giải thể 124 doanh nghiệp, số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 455 doanh nghiệp; số hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia là 1.615 hồ sơ, chiếm 64,2% tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý.

g) Tài nguyên môi trường

Bổ sung giá đất trong Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024). Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt bổ sung danh mục công trình, dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn các huyện, thành phố. Tiếp nhận giải quyết 43 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp giấy chứng nhận là 352 GCN/11 tổ chức/11 hồ sơ với tổng diện tích 5,867 ha. Tổ chức kiểm tra, thẩm định chất lượng các phương án kỹ thuật; bản đồ địa hình; bản đồ địa chính khu đất các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất, phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, thu hồi đất, giao đất 23 hồ sơ.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 tại tỉnh Quảng Ngãi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế thi, với 13.726 thí sinh tham gia dự thi, tổ chức chấm thi và công bố kết quả thi tốt nghiệp THPT theo đúng kế hoạch, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp của Quảng Ngãi đạt 97,27%, trong đó, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp hệ THPT đạt 99,28%; có 13 trường có tỷ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 100%; tổ chức chấm phúc khảo Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024. Tập huấn sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 4, lớp 8, lớp 11 năm học 2023-2024. Tập huấn nâng cao năng lực dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số cấp tiểu học. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện khóa học trực tuyến Học thông qua chơi ở cấp tiểu học; triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm ngăn chặn, phòng ngừa và giải quyết kịp thời tình trạng bạo lực học đường.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

⁹ Gồm: (1) Nhà máy sản xuất thép dây cuộn chất lượng cao Hòa Phát Dung Quất 3.200 tỷ đồng; (2) Nhà máy bê tông An Hội 20 tỷ đồng; (3) Cửa hàng xăng dầu Sơn Ba 03 tỷ đồng; (4) Nhà máy gia công ván công nghiệp 12 tỷ đồng; (5) Nhà máy bê tông thương phẩm và cầu kiện bê tông Bách Bằng.

¹⁰ 03 Công ty Cổ phần, 16 Công ty TNHH, 35 Công ty TNHH một thành viên; 01 Doanh nghiệp tư nhân.

¹¹ 40 Công ty Cổ phần, 85 Công ty TNHH, 269 Công ty TNHH một thành viên; 02 doanh nghiệp tư nhân.

Tiếp tục triển khai Đề án Thiết lập Hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân; triển khai sâu rộng tư vấn khám, chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”. Tăng cường quản lý hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo; quản lý và cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh. Tăng cường công tác phòng chống tay chân miệng trên địa bàn tỉnh. Triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 1.691 đơn vị máu, cộng dồn từ đầu năm đến nay được 9.975 đơn vị. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác ưu đãi người có công với cách mạng; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia công tác “Đền ơn đáp nghĩa”; thực hiện thường xuyên hơn các phong trào tình nghĩa. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ trang trọng, ý nghĩa; triển khai thực hiện tặng quà của Chủ tịch nước và của tỉnh tới người có công đầy đủ, đúng đối tượng; tổ chức Lễ dâng hương, dâng hoa, thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ tại các công trình ghi công liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ trên toàn tỉnh. Triển khai tư vấn, tuyển chọn lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại các địa phương. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền các chính sách việc làm, đào tạo nghề nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã. Chấp thuận 05 doanh nghiệp được sử dụng người lao động nước ngoài; tiếp nhận và xử lý 71 hồ sơ giấy phép lao động nước ngoài; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ công bố và đón nhận Bằng di tích quốc gia Đền thờ Trương Định; kế hoạch tổ chức Liên hoan thôn, tổ dân phố văn hóa tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2023. Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể về phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2023-2025. Thực hiện 12 buổi biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Trong tháng 7/2023, Bảo tàng Tổng hợp tỉnh và các Bảo tàng chuyên đề đón tiếp và phục vụ 2.450 lượt khách; Khu Chứng tích Sơn Mỹ đón 1.719 lượt khách tham quan.

Các hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức thành công Giải bóng đá vô địch tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Giải Bóng chuyền truyền thống nông dân tranh cúp “Bông lúa vàng” lần thứ XIX; Giải vô địch Trẻ và Thiếu niên Võ cổ truyền toàn quốc lần thứ XXIV. Tham gia Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ XIII, Khu vực II; các giải thể thao thành tích cao và chuyên nghiệp¹².

Lĩnh vực du lịch: Doanh thu tháng 7 ước đạt 78 tỷ đồng, tăng gấp 20 lần so với tháng 6 và tăng gấp 1,8 lần so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 7 tháng doanh

¹² Giải vô địch Trẻ Kick boxing toàn quốc năm 2023; giải Bóng đá Vô địch U15 quốc gia năm 2023; giải vô địch Cầu lông các cây vợt Thiếu niên - Trẻ xuất sắc quốc gia năm 2023; giải vô địch Trẻ Boxing toàn quốc năm 2023; giải vô địch Wushu Trẻ quốc gia năm 2023...

thu ước đạt 563 tỷ đồng.

đ) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện và lợi ích khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, thực hiện liên thông thủ tục hành chính. Thường xuyên đôn đốc, thúc đẩy công tác chuyển đổi số đối với các cơ quan, đơn vị; thực hiện các nhiệm vụ đầu tư trang, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và triển khai các nền tảng số.

Ban hành Kế hoạch triển khai ứng dụng Nền tảng phát thanh số; Kế hoạch thực hiện năm dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới năm 2023; Kế hoạch Tuần lễ chuyển đổi số năm 2023. Vận hành hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC), hệ thống Giám sát mã độc tập trung tỉnh Quảng Ngãi với 3039 máy trạm cài đặt phần mềm phòng chống mã độc và kết nối về trung tâm giám sát quốc gia NCSC.

e) Khoa học và Công nghệ

Theo dõi, quản lý 34 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp¹³; nghiệm thu 04 đề tài khoa học và công nghệ, trong đó có 02 đề tài nghiệm thu cấp nhà nước và 02 đề tài cấp tỉnh; kiểm tra việc tổ chức ứng dụng sau nghiệm thu đối với 05 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Công tác quản lý công nghệ, thị trường công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, sáng kiến được thực hiện thường xuyên, đúng quy định. Trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025. Tổ chức tuyên truyền hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi lần thứ 5.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Trong tháng, tiếp tục thực hiện 07 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang; ban hành 30 Quyết định thu hồi tiền sai phạm 1.052,8 triệu đồng. Tiếp tục rà soát, đôn đốc các Kết luận thanh tra ban hành còn tồn đọng, để kịp thời có biện pháp khắc phục, tổ chức thực hiện dứt điểm. Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tiếp 31 lượt/ 45 người/ 31 vụ việc¹⁴; có 02 đoàn đông người phát sinh đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh¹⁵; tiếp nhận 155 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh¹⁶, trong đó có 109 đơn đủ điều kiện xử lý.

b) Công tác Tư pháp

Triển khai thực hiện liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính:

¹³ Gồm: 09 nhiệm vụ cấp nhà nước; 24 nhiệm vụ cấp tỉnh; 01 nhiệm vụ cấp cơ sở

¹⁴ Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh tiếp 23 lượt/37 người/23 vụ việc; Thanh tra tỉnh tiếp 08 lượt/ 08 người/ 08 vụ việc.

¹⁵ (1) 05 hộ dân ở xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh kiến nghị việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng rừng tại xã Tịnh Phong; (2) 09 công dân ở xã Nghĩa Dũng yêu cầu được gặp con bị tạm giam liên quan đến vụ án chết người tại xã Nghĩa Dũng vào ngày 01/5/2023.

¹⁶ Gồm: 29 đơn khiếu nại, 12 đơn tố cáo, 68 đơn kiến nghị, phản ánh.

Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Thẩm định 01 đề nghị xây dựng Nghị quyết và 12 lượt văn bản quy phạm pháp luật. Tự kiểm tra 03 văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và một số văn bản cá biệt có chứa quy phạm của Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 04 văn bản quy phạm pháp luật do UBND các huyện, thị xã, thành phố chuyển đến sau khi ban hành. Tiếp nhận và cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân với 747 trường hợp, tiếp nhận, cập nhật 380 thông tin Lý lịch tư pháp do các cơ quan chuyển đến vào cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; lập 52 bản Lý lịch tư pháp.

c) Công tác Nội vụ

Phê duyệt Đề án và bổ sung Đề án tinh giản biên chế năm 2023 cho 05 cơ quan, địa phương¹⁷; Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2023 – 2030; triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030. Phối hợp tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính, lên chuyên viên và tương đương năm 2023.

Công tác bổ nhiệm, tuyển dụng, chuyển chuyển được thực hiện thường xuyên; công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục thực hiện theo kế hoạch; công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, thi đua, khen thưởng được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

d) Công tác Ngoại vụ

Hướng dẫn, quản lý 16 đoàn 144 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh, lũy kế 7 tháng có 44 đoàn với 258 lượt khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh. Tổ chức các hoạt động trao đổi cơ hội hợp tác giữa tỉnh và các tỉnh của các nước như Trung Quốc, Lào, Hàn Quốc, Nhật bản... Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản. Tiếp nhận 04 khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài¹⁸. Phối hợp với các cơ quan chức năng bảo hộ, hỗ trợ công dân của tỉnh tại nước ngoài và công dân người nước ngoài tại tỉnh. Toàn tỉnh không có tàu cá bị nước ngoài bắt giữ và ngăn cản, tấn công, lấy tài sản, hải sản.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được chú trọng; triển khai các nhiệm vụ trọng

¹⁷ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, UBND huyện Tư Nghĩa, Trà Bồng và thành phố Quảng Ngãi.

¹⁸ Chương trình giao lưu tình nguyện quốc tế hè năm 2023 do tổ chức Putney Student Travel tài trợ; Chương trình khám chữa bệnh nhân đạo cho trẻ em tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 do tổ chức Operation Smile, Inc tài trợ; Chương trình hỗ trợ thực phẩm dinh dưỡng do tổ chức Children of Vietnam tài trợ; phi dự án viện trợ thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng do Tổ chức The VinaCapital Foundation tài trợ.

tâm về an toàn thông tin mạng; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông; phòng chống tác hại của rượu bia; phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “Tín dụng đen”. Trong tháng 7/2023, toàn tỉnh đã xảy ra 12 vụ tai nạn giao thông, làm chết 09 người, bị thương 07 người, thiệt hại tài sản khoảng 32 triệu đồng.

Tóm lại: *Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 7/2023 đạt được một số kết quả tích cực: Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng, thị trường của một số ngành bắt đầu phục hồi dần nên các doanh nghiệp gia tăng sản lượng như thép, sản xuất trang phục...; kim ngạch xuất, nhập khẩu, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi đều tăng so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng so với cùng kỳ; thu ngân sách đạt khá; ngành nông nghiệp phát triển ổn định; giá cả nhìn chung tương đối bình ổn, không xảy ra hiện tượng khan hiếm hàng hóa, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân; các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi, nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân tăng cao đã góp phần thúc đẩy các hoạt động thương mại. Các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội tiếp tục quan tâm, chú trọng triển khai; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được quan tâm đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.*

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh còn gặp nhiều khó khăn như: Một số sản phẩm giảm sản lượng do nhu cầu của thị trường giảm, đầu tư trong nước và nước ngoài gặp nhiều khó khăn, giải ngân vốn đầu tư đạt thấp, số lượng doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động nhiều...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 8 NĂM 2023

Để hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 8/2023, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023 theo Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

Triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XIII kỳ họp thường kỳ giữa năm 2023. Tập trung giải quyết các kiến nghị, xử lý các kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh và các kiến nghị của cử tri.

2. Tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2024, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2024 – 2026 đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

3. Tập trung hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục triển khai lập đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 phù hợp với Quy hoạch chung Khu kinh tế Dung

10. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn tỉnh.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH ĐIỀU HÀNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Nội dung này, tỉnh Quảng Ngãi đã báo cáo tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 24/7/2023 về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức Chính trị-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, KTTHbao.



Đặng Văn Minh

Quát theo tiến độ đề ra.

4. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Tăng cường đôn đốc các đơn vị đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, đảm bảo đúng tiến độ, phần đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2023; chủ động điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2023 đã giao theo hướng giảm vốn các dự án bị vướng mắc, không giải ngân được để bổ sung cho các dự án có tiến độ thực hiện và giải ngân tốt nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

5. Thành lập Tổ điều phối cấp tỉnh theo quy định tại Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 11/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ; xây dựng Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo, trong đó, ưu tiên kêu gọi nhà đầu tư có tiềm lực xây dựng cơ sở hạ tầng đảo Lý Sơn; thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đầu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án thu tiền sử dụng đất và các cơ sở nhà, đất công sản dôi dư năm 2023.

6. Tập trung xây dựng Kế hoạch tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030; tiếp tục phối hợp Bộ Công Thương trong việc xây dựng Đề án thành lập Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu Kinh tế Dung Quất theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 312/TB-UBND ngày 30/6/2023.

7. Triển khai sản xuất, chăm sóc cây trồng vụ Hè Thu 2023, nạo vét kênh mương, đảm bảo nước tưới cho cây trồng, đảm bảo thu hoạch an toàn trước mùa mưa bão. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng cho người dân; kiểm tra chặt chẽ việc lưu thông, vận chuyển lâm sản. Tiếp tục thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

8. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Triển khai việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030.

9. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, nhất là ở các huyện miền núi. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các bệnh viện trong tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

PHỤ LỤC

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 7 NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 158 /BC-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ước TH tháng 7/2023	Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2022	% TH lũy kế so với KH năm 2023
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Hè Thu	Ha	37.767		35.135	99,9	93,0
2. Ngư nghiệp						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	265.000	30.926	178.332	101,5	67,3
3. Công nghiệp						
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	Tỷ đồng	90,0	158,7		100,06	
<i>* Một số sản phẩm chủ yếu:</i>						
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	910	6.479	99,0	54,0
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	902	6.080	93,0	46,8
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	90.000	7.000	35.368	84,5	39,3
- Bìa các loại	1.000 lít	250.000	23.199	132.672	98,2	53,1
- Nước khoáng	1.000 lít	125.000	9.900	63.183	102,8	50,5
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.100	619	4.190	104,5	68,7
- Phân hóa học	Tấn	31.000	3.376	19.012	109,4	61,3
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	36.872	220.272	92,3	47,9
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.500	166	944	108,4	62,9
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	55.000		16.775	68,4	30,5
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	16.000	1.499	9.169	122,0	57,3
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	2.100	105	1.045	101,1	49,8
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.100	201	1.261	99,4	60,1
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	18.000	1.522	9.689	102,9	53,8
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.200.000	70.899	307.617	66,2	25,6
- Cuộn cảm	1.000 cái	140.000	6.226	46.964	60,5	33,5
- Giày da các loại	1.000 đôi	16.000	951	7.097	73,5	44,4
- Sợi bông	Tấn	50.000	4.525	24.468	87,6	48,9
- Thép xây dựng	1.000 tấn	2.500	423	2.277	69,5	91,1
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	70.200	5.993	41.265	110,9	58,8
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	2.100	227,2	1.430	107,4	68,1
<i>* Một hàng XK chủ yếu</i>						
+ Thủy sản	"	20	2,4	16,3	95,7	81,7
+ Tinh bột mỳ	"	96	7,0	88,3	104,5	92,0
+ Đồ gỗ	"	4	0,3	3,1	79,0	77,2
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	155	14,5	83,5	78,0	53,9
+ May mặc	"	25	11,8	67,0	117,0	268,2
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	10	0,4	2,8	78,6	29,0

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ước TH tháng 7/2023	Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2022	% TH lũy kế so với KH năm 2023
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	12,9	100,0	119,1	100,0
+ Dầu FO	"	57	7,5	44,9	62,0	79,4
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	150	10,3	81,6	81,5	54,4
+ Giấy da các loại	"	118	17,4	114,2	96,6	96,8
+ Thép	"	200	90,6	524,0	110,3	262,0
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	61	52,1	304,4	145,9	503,2
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	3.320	306,0	2.098,7	96,6	63,2
* Mặt hàng NK chủ yếu						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	124	13,2	75,4	102,8	60,8
+ Sắt thép	"	1.500	155,0	1.049,8	99,9	70,0
+ Dầu thô	"	1.200	98,0	686,6	94,5	57,2
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	320	23,7	182,6	91,8	57,1
+ Bông các loại	"	140	13,1	72,9	76,5	52,0
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	4	0,7	17,0	767,7	424,6
+ Khác	"	32	2,2	14,4	59,3	45,1
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	23.886	2.058	14.709	75,1	61,6
Trong đó: - Thu nội địa	"	15.550	1.379	10.090	84,3	64,9
+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu	"	6.785	792	5.349	71,1	76,7
- Thu hoạt động XNK	"	8.100	633	4.571	60,1	56,4
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	17.532	2.506	8.174	140,2	46,6